

Số: 285/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 30 tháng 11 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp
ĐH.92 đoạn từ Km0+385 - Km5+100, huyện Tiên Lữ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 421/QĐ-UBND ngày 20/3/2012 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 1797/TTr-SKHĐT ngày 16/11/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp ĐH.92 đoạn từ Km0+385 - Km5+100, huyện Tiên Lữ với nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp ĐH.92 đoạn từ Km0+385 - Km5+100, huyện Tiên Lữ.

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Tiên Lữ.

3. Mục tiêu đầu tư: Phục vụ đi lại của nhân dân, đáp ứng nhu cầu vận tải hàng hóa ngày càng tăng trên tuyến đường, góp phần giảm tai nạn giao thông trên địa bàn huyện; từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông, tạo đà cho sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện Tiên Lữ nói riêng và tỉnh Hưng Yên nói chung.

4. Quy mô đầu tư:

4.1. Bình đồ tuyến: Tim tuyến cơ bản theo tim đường cũ, có điều chỉnh một số đoạn để đảm bảo tính êm thuận và hạn chế GPMB. Điểm đầu Km0+385 (giao với đường bê tông thôn Chi Thiện - xã Đức Thắng), điểm cuối Km5+100 (giao với đường bê tông trục xã Cương Chính); chiều dài tuyến khoảng 4.715 m.

4.2. Trắc dọc tuyến: Trên cơ sở mặt đường cũ và các điểm khống chế, thiết kế nâng cao mặt đường để đảm bảo chiều dày kết cấu và êm thuận toàn tuyến.

4.3. Trắc ngang tuyến:

- Chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 3,5m$; độ dốc ngang $i_{mặt} = 3\%$;

- Chiều rộng lề đường $B_{l\grave{e}} = 2 \times 1,25m = 2,5m$ (lề gia cố $B_{l\grave{g}c} = 2 \times 0,5 = 1,0m$; chiều rộng lề đất $B_{l\grave{d}} = 2 \times 0,75 = 1,5m$); độ dốc ngang lề $i_{l\grave{d}} = 4\%$;

- Chiều rộng nền đường $B_{n\grave{e}n} = 6,0 m$; mái taluy đắp độ dốc $m = 1,5$.

4.4. Kết cấu mặt đường: Mặt đường láng nhựa.

4.5. Hệ thống thoát nước:

- Thoát nước dọc: Đoạn qua khu dân cư bố trí rãnh dọc thoát nước; các đoạn còn lại thoát nước tự nhiên;

- Thoát nước ngang: Xây dựng mới, cải tạo hệ thống thoát nước ngang phù hợp với quy mô cấp đường.

4.6. Công trình phụ trợ: Kè mái taluy bằng đá hộc đoạn Km3+460 - Km4+600.

4.7. An toàn giao thông: Thiết kế hệ thống cọc tiêu, biển báo theo Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.

5. Địa điểm xây dựng: Huyện Tiên Lữ.

6. Tổng mức đầu tư dự kiến: **29.000 triệu đồng.**

7. Nguồn vốn đầu tư:

- Ngân sách tỉnh: 70 %;

- Ngân sách huyện: 30 %.

8. Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2020.

Điều 2. Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải theo chức năng nhiệm vụ hướng dẫn Chủ đầu tư tổ chức khảo sát, lập Dự án (BCKTKT) đầu tư xây dựng công trình theo đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng; triển khai thực hiện Dự án đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả đầu tư.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Tiên Lữ và thủ trưởng các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thi hành./A

Nơi nhận :

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT1^D.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



Đặng Ngọc Quỳnh